

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƯ THANH
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 23/2021/QĐST-HNGĐ

Như Thanh, ngày 18 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2021/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2021, về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị **Lô Thị V** - Sinh ngày 08/6/1993

Nơi ĐKKHKT: Thôn X, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

*** Bị đơn:** Anh **Phạm Văn T** - Sinh ngày 15/4/1989

Trú tại: Thôn X, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật TTDS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị ô Thị V và anh Phạm Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lô Thị V và anh Phạm Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lô Thị V và anh Phạm Văn T thống nhất có 01 con chung là Phạm Trọng V, sinh ngày 03/12/2013.

Hai bên thỏa thuận: chị V trực tiếp nuôi cháu V. Anh T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị V mỗi tháng 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 04/2021 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi.

Anh T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Chị Lô Thị V và anh Phạm Văn T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lô Thị V và anh Phạm Văn T thống nhất:

Anh T chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con;

Chị V chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền án phí chị V phải chịu được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2019/0005245 ngày 22/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh. Chị V được trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

Trở lại hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH
THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Như Thanh;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THADS huyện Như Thanh;
- UBND xã Y;

Lê Đình Huy